

Số: 184... NQ/CLH-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU LỚN-HÀM

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm;
- Căn cứ Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/3/2020;
- Căn cứ các báo cáo và tờ trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hàm ngày 31/3/2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các nội dung sau:

- 1) Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020;
- 2) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020;
- 3) Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chính sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2019:

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CPTVTK Cầu lớn-Hàm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam, trong đó có một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2018	Năm 2019
1	Tổng tài sản	77.010.448.148	96.220.450.894
2	Tổng doanh thu	94.162.097.831	107.381.043.258
3	Lợi nhuận trước thuế	6.311.291.788	8.024.898.348
4	Lợi nhuận sau thuế	4.527.530.872	6.087.614.353
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu (%)	4,8%	5,67%

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2018	Năm 2019
	Trong đó: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu tự thực hiện (%)		7,15%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	22,26%	27,64%
7	Khả năng thanh toán nợ đến hạn (%)	1,28%	1,25%
8	Lãi cơ bản/cổ phiếu	3.018	4.059
9	Phát sinh phải nộp NSNN	7.170.104.572	9.570.814.264
10	Thu nhập bình quân /tháng/người	15.021.000	15.558.308
11	Tổng mức đầu tư XDCB và mua sắm tài sản cố định	130.727.273	61.728.300

2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019, lợi nhuận sau thuế năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Cầu lớn – Hàm là 6.087.614.353 đồng. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	15.000.000.000		
2	Số cổ phần	1.500.000		
	Trong đó:			
	- Số cổ phần đang lưu hành	1.499.888		
	- Cổ phiếu quỹ (không lưu hành)	112		
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	8.024.898.348		
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.937.283.995		
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	6.087.614.353		
7	Phương án phân phối lợi nhuận 2019			
7.1	Cổ tức (1.900đ/CP x 1.499.888CP)	2.849.787.200	19%VĐL	
	Trong đó : Cổ đông TEDI	1.453.500.000		
7.2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban ĐH	608.760.000	10%LNST	
	Trong đó :			
	+ Thưởng HĐQT, BKS	304.380.000		
	+ Thưởng Ban TGD, KTT	304.380.000		
7.3	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	1.461.000.000	24%LNST	
7.4	Quỹ thưởng doanh số bán hàng	365.256.000	6% LNST	
7.5	LNST chưa phân phối			
	- LNST chưa phân phối năm nay	802.811.153		
	- LNST chưa phân phối năm trước	938.919.695		
	- LNST chưa phân phối lũy kế	1.741.730.848		

Số liệu chi trả cổ tức thực tế sẽ được xác định phù hợp với thời điểm chốt danh sách cổ đông trong Thông báo trả cổ tức năm 2019 của Công ty và chỉ tiêu LNST chưa phân phối năm nay sẽ được điều chỉnh tương ứng.

3. Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2019:

Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS theo kết quả SXKD năm 2019 là 535.084.000 đồng (*Bằng chữ: Năm trăm ba mươi lăm triệu không trăm tám mươi tư nghìn đồng*), cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được duyệt	Quyết toán năm 2019	Số đã trả 4 quý 2019	Số còn được quyết toán
I. Hội đồng quản trị						
1	Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch	74.035.000	93.874.000	42.000.000	51.874.000
2	Trần Khánh Hà	Phó Chủ tịch	16.658.000	21.122.000	10.000.000	11.122.000
3	Nguyễn Minh Vũ	Phó chủ tịch	49.974.000	63.365.000	24.750.000	38.615.000
		Thành viên	14.807.000	18.773.000	7.250.000	11.523.000
4	Nguyễn Thanh Hà	Thành viên	59.228.000	75.100.000	29.000.000	46.100.000
5	Lê Đông Hà	Thành viên	59.228.000	75.100.000	29.000.000	46.100.000
6	Nguyễn Hồng Nhật	Thành viên	44.421.000	56.325.000	21.000.000	35.325.000
II. Ban Kiểm soát						
1	Ngô Nam Hà	Trưởng Ban	44.421.000	56.325.000	21.000.000	35.325.000
2	Trần Trường Phi	Thành viên	29.614.000	37.550.000	10.500.000	27.050.000
3	Đào Thị Tuyết Mai	Thành viên	29.614.000	37.550.000	10.500.000	27.050.000
III	Tổng cộng		422.000.000	535.084.000	205.000.000	330.084.000

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % KH/TH
1	Tổng giá trị tài sản	96.220	85.000	88,34%

2	Giá trị sản lượng	117.717	98.700	84%
3	Tổng doanh thu	107.381	88.600	82,5%
4	Lợi nhuận trước thuế	8.024	5.295	63,35%
5	Lợi nhuận sau thuế	6.087	4.236	70%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu tự thực hiện (%)	7,15	6,0	
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%)	27,64	21,18	
8	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,25		
9	Lãi cơ bản/CP	4.059	2.824	70%
10	Phát sinh phải nộp NSNN	9.570	7.350	77%
11	Thu nhập bình quân/tháng/người	15,56	15,3	98,33%
12	Tổng mức đầu tư XD CB và mua sắm tài sản cố định	61,728	300,0	

5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020:

Cổ tức (% vốn điều lệ)	18% mệnh giá cổ phần
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH	DN Loại A không quá 8% lợi nhuận sau thuế, DN Loại B không quá 5% LNST và DN Loại C không quá 2% LNST, trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban GD, KTT.
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 20% LNST và giảm tương ứng với tỷ lệ thực hiện LNST so với kế hoạch
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST với điều kiện hoàn thành kế hoạch, có doanh thu không thấp 4 lần vốn chủ sở hữu

6. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2020:

Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2020 là 443,0 triệu đồng, bằng 0,5 % tổng doanh thu, cụ thể:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức thù lao /người/tháng	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	6,47	77,719
2	Phó CT HĐQT	1	0,9	12	5,82	69,947
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	12	5,18	186,526
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	3,88	46,632
5	Thành viên BKS	2	0,4	12	2,59	62,175
	Tổng cộng:	8	5,7			443,0

Quỹ thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

7. Lựa chọn các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một (01) trong ba (03) công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty và theo sự chỉ đạo chung của Tổng công ty:

1. Công ty Ernst & Young Việt Nam;
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
3. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC

Điều 2: Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm.

Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty CP TVTK Cầu lớn-Hầm.

Điều 3 : Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 03 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cổ đông;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Phạm Hữu Sơn